

## — ㊦ AN NGHĨA XIN NGUYỆN ĐỀN (2) ㊦ —

Từng ngày trôi qua, diện mạo ngôi chánh điện (thứ hai) chính thức của chùa Phổ Từ từ từ hiện rõ nét hơn dưới ánh mặt trời. Từ hai tháng nay, nhà thầu Alpha Property Development đã điều động công nhân hoàn thành phần đổ móng (solid foundation), mà số lượng sắt và xi măng đã dùng thật lớn lao. Ba trăm da xi măng loại tốt đủ tiêu chuẩn xây cát và sắt ngang sắt dọc nằm gọn gàng dưới những đường rãnh đất đã được xe lô đào suốt mấy ngày.

Nhờ có máy móc mới mau như vậy, chứ dùng đến sức người bằng xương bằng thịt thì bao giờ mới xong được. Chỉ nghĩ đến phần đào đất, ban đất thô đã thấy ngán rồi! Xe trước ủi cào đất, xe sau - loại hủ lô - chậm chạp bò theo, dần từng thớ đất. Và bên cạnh lại có xe tưới nước cho khỏi bụi bặm tránh làm hại đến sức khỏe của thiên hạ chung quanh. Thiệt là lảm thứ nhưng cũng thiệt là vui! Nhìn những người Mẽ tay trần dưới nắng gắt uốn từng thanh sắt cứng cặm cụi làm việc, mới thấy nảy nở trong lòng những ý nghĩ đẹp về họ. Họ ở đâu đến, ông Marcelino và các người bạn kia ở tận miền Trung Mỹ (Central America), hôm nay lại có mặt tại đây để giúp xây dựng ngôi chùa Phật. Họ nói toàn tiếng Spanish với nhau, mình chẳng hiểu được nhiều. Nhưng khi mình đem lòng thành hiến tặng và họ đưa tay nhận chai nước lọc, miếng bánh ngọt thì chúng ta thấy trong mắt họ cũng sáng lên niềm cảm thông. Cùng làm việc lành, việc tốt mà! Ông già Carlos, người Gautemala vóc người vạm vỡ da ngăm đen miệng lúc nào cũng cười. Ông thường nói: “I don’t mind to come here working for your temple”.

Ông làm được nhiều việc, từ cài sắt đo đạc đến ngày cuối đồ xi măng cũng có sự hiện diện của ông. Cho đến anh kỹ sư nhiều kinh nghiệm của công ty, anh Sal Moneco lo việc xây dựng hệ thống thoát nước trong nhà bếp và nhà vệ sinh. Giữa một đống đồ nghề và vật dụng cao ngất nhưng chỉ cần một phút là anh tìm ra được từng món cần dùng, cũng như giải thích với inspector đến khám cận kề từng phần, từng công việc. Hôm đó móng có chiếc xe lớn, với máy bơm và cần trục cao như đũa tời trời! Hai chục người, bốn mươi cánh tay, máy móc xe chuyên dùng chở xi măng từng chiếc nối đuôi, và từ miệng chiếc bơm khổng lồ đó từng lượng xi măng nhả ra, trải đều trên khu đất theo dự án là thêm chánh điện rồi hành lang và trai đường, khoảnh đất gần 7,000 square feet đó. Và sau nửa ngày làm việc, công tác hoàn thành. Mọi người đều thở ra nhẹ nhõm cùng ngòi xuống uống nước giải lao.

Thì ra Phật pháp nhiệm màu nên mỗi khi có công việc liên quan thì mọi người dễ gần nhau, cùng về một hướng hơn. Dù địa bàn làm việc xa cách nhau, dù là Sasramento, San Jose nhưng vẫn cùng chung việc tính toán để cho công việc chạy đều. Dù hiện diện ở nơi khác nhau: ở văn phòng, nơi công trường, trong tiệm ăn, hay ở chốn chốn trang nghiêm... cũng đều suy nghĩ hành động góp phần công việc chung đây ý nghĩa thiêng liêng đó. Nhất là những khi có trở ngại xảy ra. Mỗi lần nghe County gọi là mỗi lần chúng ta giựt nảy người! Luật lệ đâu mà nhiều vậy! Hết chuyện lối dành cho Handicapped đi lên, lại đến vấn đề ống thoát cho nước mưa chảy xuống. Cầm bút vẽ những đường ngang, nét dọc để thỏa mãn những đòi

hỏi về an toàn, về kỹ thuật xây cất, về nét đẹp của ngôi chùa... Bao nhiêu yêu cầu khác nhau, nhưng nhờ vậy mà qua đó chúng ta thương nhau, hiểu nhau, biết đến lòng dạ tâm tư của nhau rõ hơn.

Hết chuyện giấy phép, rồi đến chuyện tài chánh. Vốn nghèo nên cũng lắm gian nan khó nhọc! Xin được nói lời biết ơn đến với tất cả đàn na tín thí xa gần, trong đó có một đạo hữu ở vùng Bay Area đây, nghe tin còn thiếu tiền nên đến chùa với checkbook trong túi áo. Sau “thủ tục” hỏi han thăm viếng, anh vào đề với một câu hỏi: “Thưa Thầy còn thiếu bao nhiêu, L. giúp chút nữa được không?” Thật tình tôi cũng hơi ngỡ ngàng vốn quen biết đã lâu nên biết đạo tâm của anh rất cao, sá chi chuyện tiền bạc. Nhưng lâu quá không gặp, đến lúc khó khăn bỗng “hiện hình” làm hộ pháp ra tay cứu giúp, thiệt là quý hóa biết chừng nào! Mới đây nhất là chuyện xổ số gây quỹ xây dựng chùa Phổ Từ. In ra 12,000 vé phát hành, mỗi vé giá 5 đô la. Trừ các lô trúng, tiền phí tổn gửi bưu điện, cuối cùng cũng còn lại \$50,000 trả được hai phần ba tổn phí cái móng xi măng cốt sắt. Ngộp ở chỗ là ngồi viết từng



lá thư, cùi vé, vô sổ, gói lại, gửi đi. Và cuối cùng giữ liên lạc, thu tiền cho đến ngày xổ - năm tới ngày 20/2 - thật bao nhiêu công đức, tấm lòng trong đó. Cũng ví như làm bánh bột lọc để gây quỹ, tính nhắm thôi ban Âm thực cần gói và bán ra ba vạn

sáu ngàn cái bánh mới đủ trả tiền cho 46 chỗ đậu xe, chưa có lẫn gạch và curbs.

Cũng may nhờ có tu tập mà tinh thần của con Phật vẫn rất cao, nên mọi chuyện trôi qua trong vui vẻ. Trong đạo tràng, ai cũng hoan hỉ, góp tay xây dựng mái chùa chung. Cái bếp đó, lãnh thổ tương lai của tui đó nghe! Nhờ bồ nói nhà thầu, để moa ủng hộ \$3,800 để Thầy làm thêm lan can cho chánh điện, cho đẹp chùa mình! Đó là phát biểu của quý Chị với nhau. Cũng chỉ nói chơi thôi, bằng tiếng Tây nữa chứ không có ai muốn sở hữu cái gì đâu. Nhờ vậy, mà trong danh sách các món pháp khí, tôn tượng, vật dụng trang trí của chùa Phổ Từ, liệt kê đợt đầu là 86 món mà đã có 32 người (và gia đình) phát tâm ủng hộ cúng dường.

Đến nay giữa tháng 10 tây lịch, trời nắng ấm, trong tiếng búa vang vang, tiếng cửa máy chạy rì rì, năm người thợ đang đóng nốt để hoàn thành những bức tường cao thấp. Ngày ngày, họ đến làm việc rất chăm chỉ và vui vẻ. Khi ra về cùng ngồi chung xe, cùng vẫy tay chào trong



hoan hỷ vui tươi. Tuần tới, lại đến lượt một loạt sườn gỗ được gát lên, và vài tháng sau nữa đến lượt mái ngói, tường stucco. Hình ảnh ông Marcelino, anh Sal... và bao nhiêu người thợ khác nữa, cùng góp tay, góp sức xây dựng cảnh Già lam của chúng ta. Xin chấp tay cảm ơn tất cả mọi tấm lòng vàng, mọi ân nghĩa đậm đầy qua tất cả đóng góp vật chất và tinh thần cho ngôi chùa chung.

Đêm đêm, ở đây - nơi đất Phật đang được hưng công - và những nơi xa xăm có những bước chân kinh hành cầu nguyện, mong sao cho Tình Thương được phổ biến khắp nơi, từ trong ngôi chùa, ra ngoài phố thị. Nhất là đối với những ân nghĩa quý báu này, xin nguyện nhớ mãi trong lòng, mong được có đủ nhân duyên để đền đáp phần nào trong muôn một. *Nguyện đức Cứu Khổ tâm thanh, ban cho nước tịnh chữa lành tham tâm. Xin cho thế giới xa gần. Hết cơn binh lửa, thấm nhuần Từ Bi.*

## —☉ HẠNH PHÚC THAY! ☽— TỨ CHÚNG ĐỒNG TU

Mùa an cư lại về theo truyền thống của Phật giáo. Theo đó chư Tăng Ni lại có cơ hội thúc liễm thân tâm, chuyên cần tu tập trong thời gian ba tháng mùa hè. Để có thêm nhận thức về một tập quán lâu đời trong tăng giới, được xem là một phương cách tìm kiếm và tiếp cận chân lý, chúng ta thử tìm hiểu ý nghĩa và lợi ích của truyền thống này.

Đây là phương pháp tu tập mà đức Thế tôn đã truyền dạy đặc biệt cho hàng Tăng lữ mà mục đích chính là giúp giới Xuất gia tăng thêm phước đức và năng lực tâm linh. Vì có cơ hội tu tập, người xuất gia sẽ thấy rõ hơn quán

triệt được giáo lý Vô thường để từ đó lần lần triệt tiêu được những yếu tố tiêu cực như tham sân si của bản ngã. Đó mới chính là mục đích tối hậu của chí nguyện xuất gia cầu đạo giải thoát.

Hơn nữa, sự tu tập trong mùa an cư chẳng những giúp giới xuất gia tăng cường định lực, hoàn thiện giới đức mà còn là dịp để người Phật tử tại gia đóng góp công đức, tăng phần lợi lạc nghĩa là trợ duyên và trợ lực cho người xuất gia trong việc hành trì chánh pháp. Theo truyền thống, trong thời gian an cư kiết hạ của chư Tăng, người cư sĩ Phật tử có thể phát tâm hộ trì qua việc cung cấp thực phẩm, thuốc men và những phương tiện cần thiết để người xuất gia yên tâm tu học. Người Phật tử có thể đến chùa thường xuyên làm công quả chăm sóc cơ sở chùa chiền. Hay phát tâm đóng góp chút đỉnh tịnh tài để trang trải các phí tổn điện nước.

Thế nhưng điều quý báu nhất vẫn là việc hai giới xuất gia và tại gia tu học bên nhau. Người Phật tử đến chùa để cùng với chư tăng tụng kinh và bên cạnh chư tăng nghe giảng pháp. Như thế, hình ảnh tu học bên nhau, “tứ chúng đồng tu” là biểu tượng của hòa đồng và hạnh phúc. Ngoài ra theo tinh thần Phật giáo, dù Nam tông hay Bắc tông đều có bữa cơm trưa thanh tịnh. Có khi gọi là Quá đường, có khi gọi là Khất thực. Ý nghĩa giống nhau ở chỗ đó là thời gian hai giới Xuất gia và Tại gia có cơ hội ngồi ăn cơm chung trong thanh tịnh hòa thuận. Đây là dịp để chúng ta có thể “ngồi yên” như Phật đã từng ngồi thuở trước. Không cần làm gì cả, chỉ cần có chánh niệm tỉnh giác và quán chiếu: mình đang ngồi đây có tăng thân bao bọc, có tình nghĩa thầy trò, đạo bạn và giờ phút này thật là hạnh phúc với chén cơm ân nghĩa

thanh tịnh. Như thế, có cần tiền của bạc vạn, xe hơi mới toanh hay những tiện nghi xa xỉ mới có thể đem lại hạnh phúc cho mình? Xin trả lời: không. Bởi vì danh vọng, quyền lợi bằng cấp chỉ là nhu cầu nhất thời. Càng bỏ tâm lực và trí lực vào những nhu cầu và ước muốn giả tạm trên bao nhiêu thì chúng ta càng mệt nhọc khổ sở bấy nhiêu mà thôi. Chúng ta phải biết dừng lại để nếm được mùi vị an vui ngay trong giờ phút hiện tại, ngay trong buổi quá đường, khát thực hàng tuần.

Thứ nữa, công phu bái sám là những phương pháp cho người tu nuôi lớn thêm tâm bồ đề giác ngộ. Những buổi ngồi thiền lặng lẽ trong phòng hay những lần tụng kinh lễ bái trước chánh điện đều là những cơ hội cho người tu nhìn lại chính mình, nhìn cho rõ hơn con người thật của mình. Biết cách và thành thật quay về soi chiếu nội tâm, chúng ta sẽ thấy mình tràn đầy hạnh phúc. Bởi vì giờ phút này đây, ở chốn này mình đang có tầng thân bao bọc, lại được sự bảo hộ của Tam Bảo là hoàn cảnh thuận lợi nhất của kẻ xuất gia.



Hãy tinh tấn hành trì để có an vui cho mình và lợi ích cho người.

Như đã trình bày, người xuất gia có lợi thế ở chỗ là có điều kiện chủ quan thuận lợi và thích ứng cho việc tu tập. Thêm vào đó, còn được giới tại gia tin tưởng, thương mến mà hộ trì những phương tiện vật chất cần thiết. Còn với người Phật tử tại gia thì đời sống và hoàn cảnh phức tạp hơn. Thì giờ phần lớn phải dành cho việc mưu sinh làm ăn, nuôi dưỡng con cái, săn sóc gia đình. Vì vậy, chữ “gia duyên ràng buộc” là rất đúng. Đời sống thế gian cứ bị ràng buộc mãi trong bốn bức tường của gia đình. Tuy vậy, nếu có quyết tâm, bền chí và tháo vát thì người Phật tử tại gia cũng có thể tu tập và đạt kết quả khả quan khi biết sắp xếp thì giờ để vừa chu tất việc gia đình mà vừa tham gia các sinh hoạt tu học ở chùa. Mỗi tuần, chỉ cần đi ra ba lần đến chùa nghe giảng Phật pháp và tụng





kinh là tạo được nhân duyên tốt rồi. Thêm vào là ý thức áp dụng, hành trì trong đời sống hàng ngày nữa. Như khi đi làm chúng ta tập lái xe trong chánh niệm. Ngồi trên xe, ta nuôi dưỡng tâm từ bi bằng cách giữ nụ cười tươi vui, sẵn sàng hoan hỷ nhường cho quý ngài tài xế khác, dù nam hay nữ khi họ muốn sang lane hay chạy nhanh qua mặt mình một cái rụp mà không thêm xi-nhan (signal) gì cả! Ô kê không tranh giành gì cả, đường xá là của chung mà, đâu phải của riêng ai! Như vậy, suốt thời gian lái xe ta đã đem lời Phật dạy trong kinh ra áp dụng thực tiễn. Giờ phút đó, Phật pháp thật sự có mặt được thực thi, được thể hiện và có công năng cứu vớt chúng sinh trong đó có bản thân mình.

Tóm lại, mùa an cư là lúc chúng ta cùng tu tập bên nhau. Nhờ đó, ai cũng có hạnh phúc lợi lạc. Người xuất gia thì có bốn phạm, hành trì của người xuất gia. Và người Phật tử thì có những phương pháp tu tập của mình. Điều quan trọng là chúng ta cùng phát tâm hành trì, nương tựa, yểm trợ cho nhau để qua mùa an cư ai cũng tăng thêm phước huệ an lành.

Có an vui cho mình rồi, không hẹp hòi giữ riêng cho mình, mà xin thành tâm hồi hướng công đức đến với mọi người để tất cả đều được an vui lợi lạc. Bắt nguồn từ tâm niệm “ngoài hiện tướng Thanh văn, trong ẩn hiện Bồ tát”. Chúng ta mở rộng cõi lòng để cầu nguyện cho tất cả, kể xa người gần đều được an lành trong tình thương của Phật. Hạnh phúc thay! Tứ chúng đồng tu.

## —☉ CHUYỆN MỘT NGƯỜI ☽— HÀNG XÓM TỐT BỤNG CỦA CHÚNG TA

Nhà nào chẳng có hàng xóm láng giềng nhất là người mình vốn xem trọng chuyện này. Tục ngữ ta có câu: **bán anh em xa mua láng giềng gần**. Nhưng, có được một người hàng xóm tốt bụng và đáng mến như bà Doris Silva thì phải là một thiện duyên.

Tháng trước, tôi dành chút thì giờ đến nhà dưỡng lão để thăm bà, người hàng xóm đáng quý của chùa Phổ Từ. Trung tâm chăm sóc người lớn tuổi này nằm ở trung tâm thành phố nên việc đi lại cũng dễ dàng, thuận tiện. Điều lưu ý trước mắt người đến là phòng ốc, tiện nghi nhất nhất đều ngăn nắp, sạch sẽ. Vốn từng làm việc trong ngành dưỡng lão tại Hoa Kỳ hơn 5 năm, tôi hiểu được việc giữ gìn nơi chốn gọn gàng, vệ sinh được như trên là chuyện khó làm, đòi hỏi công khó và thiện chí của mọi người có trách nhiệm. Trong không khí tĩnh lặng của khu an dưỡng, người tiếp khách ân cần hướng dẫn khách đến thăm cho thấy cung cách làm việc chuyên nghiệp lẫn lịch thiệp.

Khi được cho biết số phòng, tôi bước đến gõ cửa. Bà Silva xuất hiện bên khuôn cửa trong nỗi vui mừng của cả hai người. Tôi thấy bà già hơn trước nhiều, có vẻ mệt mỏi nhưng đôi mắt vẫn tinh anh, tâm trí vẫn còn sáng suốt khi ngồi nói chuyện với tôi. Bà thường thân mật gọi tôi là Rev. Long, như Bà gọi vị Cha xứ, Fr. Mike, của nhà thờ St. John's nơi bà thường đi lễ mỗi tuần.

Trong nỗi xúc động nhen nhúm từ hồi tưởng, tôi nhìn thật kỹ gương mặt Bà, đặt vào tay Bà chiếc bánh

đặt mua, rồi lặng yên ngồi nghe Bà tâm sự. Nhiều năm trước, lúc Mẹ tôi từ Việt nam qua, tôi có dẫn lại thăm Bà. Hai người chỉ cách nhau 5 tuổi nên chắc hẳn tấm lòng đối với con cái không khác biệt nhau. Khi đó, ngồi cạnh hai người, tôi nghĩ tôi đã có hai người mẹ. Phải, tôi xem Bà như người mẹ thứ hai của mình.

Phải nói, tôi là người may mắn khi có một người hàng xóm đáng quý đáng mến như Bà. Thật tình cờ khi chúng tôi chọn mua khu đất ngay sát nhà Bà để xây chùa Phổ Từ vào năm 2000. Trong vòng mười lăm năm trước, khi còn khỏe, Bà thường lái xe đi nhà thờ hàng ngày. Thỉnh thoảng còn ở lại để phụ việc từ thiện nữa. Biết Bà có lòng như vậy nên thỉnh thoảng tôi cũng ghé thăm và mua mấy món đồ gây quỹ giúp người nghèo. Kỷ niệm sâu xa nhất, là ngày đức Giáo hoàng John Paul II qua đời, tôi cùng dự một thánh lễ với Bà, vừa để tỏ lòng tôn kính Ngài và cũng là dịp để bày tỏ lòng biết ơn Bà bằng việc cùng chung một niềm thương tiếc.

Tôi vừa nhắc đến lòng biết ơn với người, với đất nước cư mang chúng ta. Nhiều lắm, bạn à.

Này nhé, đất nước này vốn là xứ sở của truyền thống Cơ đốc giáo, còn mình là người tỵ nạn đến từ một xứ nhỏ nơi châu Á xa xôi mang theo truyền thống Nho Phật Đạo của văn minh Đông phương. Dù khác biệt về nhiều phương diện văn hóa, tâm linh, tín ngưỡng, tập quán, nếp sống nhưng xứ sở này đã nhìn nhận, cảm thông, giúp đỡ không tỵ hiềm thì đó không phải là một ơn nghĩa lớn lao sao! Huống hồ, Bà là một trong những người nhiệt thành ủng hộ việc xây dựng cơ sở tôn giáo của chúng ta, nói chi đến việc phân nân, hay gây trở ngại đến việc cho phép xây cất.

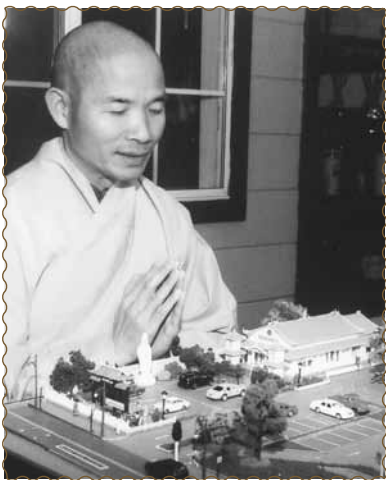
Tôi còn nhớ ngày ra điều trần (Hearing) trước chính quyền Quận Hạt (County), Bà là một trong sáu người hàng xóm có mặt để ủng hộ dự án xây cất chùa. Có thể nghĩ Bà là một trong những chuyên viên để cội bồ đề tỏa mát nơi trú xứ Meekland hôm nay. Đáng nhớ nữa là cứ khoảng hai, ba tháng, Bà lại gửi cho Chùa một tấm chi phiếu 25 Mỹ kim gọi là góp phần hộ trì Tam Bảo. Có qua thì phải có lại, mới toại lòng nhau, cho nên khi có thì giờ làm sạch sẽ trên đường trước chùa, tôi cũng luôn tiện dọn dẹp khu vườn trước nhà Bà khi biết Bà lớn tuổi, yếu tay.

Lúc Bà vào viện dưỡng lão lần đầu, người con gái của Bà có liên lạc nhờ Chùa giúp lưu tâm căn nhà của Bà. Tôi xem hành động đó như là một thông điệp của Tin Tưởng (message of trust) giữa xóm giềng đôi bên.

Thật vậy, về chuyện nhà, Bà cũng có lần thành thật giải bày cùng tôi. Bà mở tập ảnh gia đình cho tôi xem. Bà kể chuyện người chồng đi lính thời Mỹ tham chiến tại Cao Ly (Korea). Ông là tài xế lái xe quân đội, từng đóng quân ở Nhật một thời gian. Tôi cho Bà xem hình ảnh khi tôi cùng với Phở Đức, Phở Châu đi dự hội thảo “Buddhist-Christian Dialogue” ở Rome hồi tháng 6 năm rồi. Bà nhìn tấm hình, tôi bắt tay, chào kính đức Giáo hoàng Francis và cứ tấm tắc lặp lại câu nói: My God, good for you, Reverend. Tôi cho Bà biết, trong dịp đó, tôi có dâng đèn, cầu nguyện cho Bà được mạnh khỏe ngay tại thánh đường linh thiêng ở tòa thánh Vatican. Đôi mắt Bà sáng lên một niềm xúc động, một tình cảm thánh thiện, bao la của người nhận ơn sung. Tôi cũng cảm thấy trong lòng rung rung khi có thể làm được một việc có ý nghĩa cho Bà vui.

Đường như Kinh Thánh có lời dạy tín đồ, hãy thương yêu người hàng xóm như chính bản thân. Tôi nghĩ, giáo lý nhà Phật, qua kinh Từ Bi, cũng khuyến thỉnh mọi người có tấm lòng tương tự, thương yêu tất cả mọi loài khi gặp được nhân duyên.

Mấy tháng trước, căn nhà Bà đã được bán cho người khác. Trước khi quyết định, bà Silva có bảo người con trai hỏi ý của nhà Chùa trước đã. Nếu nhà Chùa muốn mua thì Bà sẵn lòng bán với giá rẻ hơn. Chúng tôi chỉ ngỏ lời cảm ơn vì đang dồn nỗ lực để xây dựng Trung tâm Phổ Trí ở Vacaville. Nay, người chủ mới đã sửa sang lại ngôi nhà. Họ còn theo đúng luật phong thủy đông phương, quay hướng nhà ra mặt đường chính, lợp mái, tu bổ nhiều nơi trong đó có cảnh trí mảnh vườn nhà. Cảnh nhà nay đã khác xưa nhưng mỗi lần nhìn lại, tôi không khỏi bồi ngùi nhớ lại mối chân tình của gia đình người láng giềng đáng quý. Tôi tin tưởng, bà thật sự đã sống cuộc đời thuần thành của một tín đồ, một con người lương hảo của gia đình và xã hội.



Còn một điều tương đồng thú vị nữa, cả bà Silva và tôi đều tìm kiếm cho mình một nơi an nghỉ tại nghĩa trang Lone Tree Cemetery ở Hayward, trên đồi Fairview. Thì ra, không cần đến sự sắp đặt kỳ diệu nào, cuối cùng, chúng tôi vẫn là những người hàng xóm tốt bụng mãi mãi.

